

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST  
Ngày: 04-03-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Ngọc Minh.

2. Ông Đỗ Hữu Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Kim Thanh – Thẩm tra viên  
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia  
phiên tòa:** Ông Lê Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

**1. Bị cáo: Huỳnh Công A**, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1978 tại Long An. Nơi cư trú: Số 48/4, ấp Cầu Hàng, xã X, huyện Y, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Số 48/4, ấp Cầu Hàng, xã X, huyện Y, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1941 và Đoàn Thị I, sinh năm 1941; có 03 con sinh năm 2001, năm 2004 và sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:** Thái Thanh B, sinh năm 1974, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Số 10/1B ấp Bình Nam, xã M, thành phố N, tỉnh Long An.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Bà Vương Thị C, sinh năm 1987, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp Trung Bình Nhì, xã V, huyện W, tỉnh An Giang.

3.2. Bà Dương Thị D, sinh năm 1981, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp Ba Gò, xã O, huyện Ô, tỉnh Long An.

**4. Người làm chứng:**

4.1. Bà Lã Thị E, sinh năm 1984, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp 8, xã U, huyện Y, tỉnh Long An.

4.2. Ông Võ Văn Ngọc F, sinh năm 1986, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp Cầu Hàng, xã X, huyện Y, tỉnh Long An.

4.3. Ông Thái Giảng G, sinh năm 1977, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp Bình Nam, xã M, thành phố N, tỉnh Long An.

4.4. Bà Dương Thị Diễm H, sinh năm 1996, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Ấp Hồi Xuân, xã U', huyện Y, tỉnh Long An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Công A và Vương Thị Q quen nhau sống chung như vợ chồng. Do nghi ngờ Q có bạn trai mới nên vào khoảng 17 giờ ngày 04/11/2015, Tiến đến quán cà phê Thanh Thanh, địa chỉ ấp Hồi Xuân, xã Dương Xuân Hội, huyện Y, tỉnh Long An uống cà phê với Võ Văn Ngọc Tú (tên gọi khác Tuấn) nhìn thấy Q đi vào quán Thanh Thanh của Dương Thị Chi uống bia chung với Lã Thị P, Thái Thanh B, Thái Giã P1 cùng bạn của Đông (không rõ nhân thân). Bị cáo A đến trước quán kêu Q ra nói chuyện. Bị cáo A và Q đi đến quán cà phê An Châu (cách quán Thanh Thanh khoảng 500m) uống cà phê. Bị cáo A hỏi Q có quen biết với những người uống bia chung không, Q trả lời là bạn của chị hai Q. Bị cáo A trở về nhà trọ, Q không về mà quay trở lại quán Thanh Thanh uống bia tiếp.

Sau đó, bị cáo A đến quán cà phê của Dương Thị Chi (bạn gái Tú), kêu nước ngồi uống. Tiếp đến, bị cáo A đi bộ qua quán Thanh Thanh, kéo rèm qua trái thì thấy Q ngồi uống bia với Nhung, Liêm, Đông. Bị cáo A chửi Q và xảy ra cự cãi giữa Tiến với Liêm và Q. Bị cáo A dùng tay phải tán trúng vào mặt của Q 01 cái không gây thương tích, Q la lên và đẩy Tiến qua quán cà phê của Chi ngồi uống nước, Q quay qua quán Thanh Thanh uống bia tiếp. Bị cáo A từ quán cà phê đi bộ qua quán Thanh Thanh đến bàn nhậu dùng tay phải cầm thành bàn nhậu định dờ bàn nhưng không được. Bị cáo nhìn thấy 01 kết bia Sài Gòn đỏ để trên ghế nhựa màu đỏ, dùng tay phải lấy 01 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ trong kết, đập vào bàn gỗ bên cạnh làm vỏ chai bia bể, đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu của Thái Thanh B đang ngồi gây thương tích làm bể vỏ chai bia. Bị hại B đứng dậy dùng ghế đánh trúng vào đầu bị cáo. Lúc này, Tú từ quán cà phê kể bên đến can ngăn. Liêm được đưa đi bệnh viện điều trị vết thương. Đến ngày 18/4/2016, Thái Thanh B làm đơn tố giác tội phạm. Bị cáo A bỏ đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 10/9/2024 ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

Tại Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/TgT.16-PY ngày 25/5/2016 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Long An, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương vùng đỉnh giữa đầu kích thước 04cm x 0,2cm lành, không dấu thần kinh khu trú.

+ X. quang: Lỗm sọ chằm đỉnh trái kích thước 02cm x 02cm.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Thái Thanh B là 19%.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSCT ngày 31 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Huỳnh Công A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu luận tội đối với bị cáo Huỳnh Công A như sau:

Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong vụ án. Từ toàn bộ các chứng cứ và tài liệu chứng tôi đã phân tích ở trên, cho thấy có đủ căn cứ khẳng định bản Cáo trạng số 08/CT-VKSCT ngày 31/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo là chính xác, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

+ Về hình sự: Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thi hành vi nêu trên của Huỳnh Công A đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo sau khi đánh bị hại Thái Thanh B đã đi khỏi nơi cư trú thời gian dài, ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

+ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y thu giữ: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh chai bia Sài Gòn đỏ, 03 cổ chai bia Sài Gòn đỏ, cùng nhiều mảnh vỡ thủy tinh của chai nước giải khát và 01 cổ chai nước giải khát, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ, không còn giá trị sử dụng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ Về phân dân sự: Bị hại Thái Thanh B yêu cầu Huỳnh Công A bồi tQ 30.000.000 đồng, tiền điều trị thương tích, 03 tháng tiền công lao động trong thời gian Liêm điều trị thương tích mất việc làm. Huỳnh Công A đã bồi tQ xong, Thái Thanh B không yêu cầu bồi tQ gì thêm. Dương Thị Chi không yêu cầu bồi Q, nên không đặt ra xem xét giải quyết tiếp theo.

Từ sự phân tích đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công A phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” .

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Công A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh chai bia Sài Gòn đỏ, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ, cùng nhiều mảnh vỡ thủy tinh của chai nước giải khát và 01 vỏ chai nước giải khát, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Công A tranh luận: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thời gian ở nhà chăm sóc cha già nằm một chỗ, không ai nuôi dưỡng.

Tranh luận của Kiểm sát viên: Do bị cáo Huỳnh Công A sau khi thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích cho bị hại Thái Thanh B đã bỏ đi khỏi nơi cư trú thời gian dài việc chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt căn cứ vào điều kiện hưởng án treo thì bị cáo không đủ điều kiện. Do đó đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để quyết định hình phạt nghiêm minh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức hành vi sai trái của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Vào khoảng 17 giờ ngày 04/11/2015, bị cáo Huỳnh Công A thấy Thái Thanh B ngồi uống bia chung với Vương Thị Q là bạn gái Tiến tại quán Thanh Thanh thuộc ấp Hối Xuân, xã Dương Xuân Hội, huyện Y, tỉnh Long An của Dương Thị Chi làm chủ quán, giữa bị cáo A và bị hại B xảy ra mâu thuẫn. Bị cáo A dùng tay phải lấy 01 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ trong kết là hung khí nguy hiểm, đập vào bàn gỗ làm vỏ chai bia bị bể, đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu của bị hại Thái Thanh B đang ngồi làm bể vỏ chai bia gây thương tích cho Liêm 19%, Liêm dùng ghế đánh trả và được can ngăn. Liêm được đưa đi điều trị vết thương. Sau đó, Thái Thanh B làm đơn tố giác. Sau khi sự việc xảy bị cáo A bỏ đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 10/9/2024 ra đầu thú.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Sự thừa nhận của hai bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp với hiện trường vụ án xảy ra.

Như vậy, áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số

12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, hành vi của bị cáo Huỳnh Công A có đủ cơ sở kết luận phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo sử dụng vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho bị hại Lương với tỷ lệ thương tật là 19%, do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe con người, gây mất trật tự trị an ở địa phương, mặc dù bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước đó. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi gây án bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình điều tra vụ án nên cần xem xét trong quá trình lượng hình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện thỏa thuận bồi tQ khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi nại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, phấn đấu làm người có ích cho xã hội. Từ đó thấy rằng việc đề nghị mức án như trên của Viện kiểm sát là có căn cứ xem xét và chỉ cần cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng trước khi xét xử và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng và nay bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Theo hồ sơ thể hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thu giữ nhiều mảnh vỡ thủy tinh chai bia Sài Gòn đỏ, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ, cùng nhiều mảnh vỡ thủy tinh của chai nước giải khát và 01 vỏ chai nước giải khát, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ không có giá trị nên cần tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Công A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban tQ vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Công A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Công A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Công A với bị hại Thái Thanh B về việc bị cáo Huỳnh Công A đã bồi thường xong cho bị hại Thái Thanh B số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh chai bia Sài Gòn đỏ, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ, cùng nhiều mảnh vỡ thủy tinh của chai nước giải khát và 01 vỏ chai nước giải khát, 03 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Công A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Y;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Cảnh**